

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

叢

民

Chủ-tịch Hội Văn
HUYỀN-THÚC-KHANG

BẢO QUẢN
Đường Đông-Ba, Huế
Giấy phép số 33
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

GIÁ BÁN	
DÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 3500	6 000
Sáu tháng 2 500	3 500
Ba tháng 1 500	2 000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHRIEN, 41 đường quàng cầu việc riêng của thường nhật trước.

Việc đời như cuộc cờ, một cuộc một mới, vua Thang vua Vũ cách mạng là một cuộc cờ vậy.
(Thang Vũ chính tru nhất cuộc kỳ).

NGHĨA HAI CHỮ CÁCH MẠNG LÀ THẾ NÀO?

Phạm ở trong đời, bất kỳ việc gì, thủa nay không thường nghe, không thường thấy, mà nay mới xuất hiện, hoặc chỉ nghe cái tên mà không xét đến cái thiệt, thì thường lấy làm kỳ dị mà sinh lòng kính hãi, thậm chí đều tốt mà cũng cho là xấu, sự hay mà cũng nghĩ là dở, làm cho đá vàng lẫn lộn, lụa vải hỗn hào, chánh phủ vì đó mà sinh lòng hiềm nghi, nhân tâm vì đó mà sinh ra hoảng hoặc, đã phòng ngại cho cuộc an-ninh mà thêm ngăn trở về đường tiến-bộ, tưởng cũng là một điều cần phải bàn giải vậy.

Ở trong nước ta, vài ba mươi năm nay, những danh từ mới từ phương tây phương đóng truyền sang như: Tự-do, Bình-dẳng, Dân-quyền, Xã-hội v. v. đương lúc mới xuất hiện, phần nhiều người cho là quái lạ, thấy ai nói thì dấy tai, nghe đến tên thì le lưỡi, thế mà dần dần lưu truyền ra, tờ báo bài ca, viết văn kể chuyện, hàng cùng ngõ hẹp, kẻ nói người nghe, mãi mãi cho đến ngày nay, những danh từ đó, đã thành ra tiếng sáo trước đầu mồm mà không còn mấy người kinh hãi nữa. Duy có hai chữ «Cách mạng» theo lối cụ học bên Á-đông ta thì trong sách xưa xuất hiện đã sớm, những người có học cũng đã từng đọc đến, mà thế (lần) học ngày nay, đầu cho là mới lạ nữa, cũng đồng thời xuất hiện với mấy tiếng Tự-do Bình-dẳng kia, thế mà mấy tiếng kia thì một ngày một quen dần dần mà tiếng «Cách mạng» cứ y nguyên đứng một cái cảnh địa riêng, làm một vật quái gỡ gồm giuộc cho cả mọi người, bất kỳ là phương diện nào cũng không sao mà xem như thường được. Nguyên cái lý đó là tại không chịu xét thấu chính-nghĩa hai chữ «Cách mạng» mà chỉ thấy mặt ngoài cũng một số ít mà thành ra ngộ giải.

Theo lối cụ học thì xem Cách mạng cũng như là đại nghịch bất đạo, bội quốc mưu bạo. Theo lối mới thì cho là: Trái với chủ nghĩa khai hoá, trái với chủ nghĩa hợp tác. Chính vì thế mà chánh phủ đem lòng nghi kỵ, dân gian có tượng kính hoàng, bọn giả dối nhào do mà ra tiếng lừa người, quần gian hiểm mưu đó mà đặt lợi hại chung, làm cho không khí yên lặng, thành ra một vùng lao xao rúc rủi, mà cái ác cảm trong người Nam người Pháp không thể liêu được. Vậy thì giải thích hai chữ đó cho rõ ràng, ở tình

cảnh nước ta ngày nay cũng là một việc cần thiết. Nay xin trước nói về lối cũ. Cách mạng hai chữ nói rõ nhất là ở kinh Dịch. Về quê Cách, ông Khổng-Tử khen vua Thang vua Vũ giết vua Kiệt vua Trụ (Thang Vũ phân đức mà Kiệt Trụ bạo ngược) cho là thuận với lòng trời mà hợp lòng người, không có ý gì là chê cái, mà dấu cho mấy ngàn đời chuyên chế sau, ai cũng ca tụng vua Thang vua Vũ mà không có dị nghị. Xem thế thì dù rõ theo cụ-học ta, Cách mạng hai chữ không có nghĩa gì là xấu là bậy. Như nói rằng: Vì cái cơ Thang Vũ là tội mà trở lại giết vua, đều đó không làm gương được, nên không nên nói đến hai chữ Cách mạng, nói thế lại càng sai lầm! Thuở nay một bộ lịch-sử Trung-hoa cùng bộ lịch-sử nước ta, biết bao nhiêu kẻ giết vua, mà sao Tào-Tháo Vương-Mãng Hồ-quí-Lý, Trịnh-Tông v. v. ai cũng cho là bọn loạn-lặc mà không mạo được chữ «Cách mạng», cứ cái lẽ đó thì theo cụ học ta, Cách mạng không có nghĩa gì xấu mà những kẻ làm đều bất nghĩa phi-nhân-đạo, không gọi là cách mạng được.

(Còn nữa) M. V.

FẢN Ỗ FẢN

Đưa cho bà con
Bà con lòng nhớ tới nỗi gần xa,
Bà con nhớ tới nỗi gần xa,
Khai huyết vẫn còn đang một bụng;
Rượu và sao nở bỏ ngoài da!
Hay gì đã đây gả chúng mẹ?
Khéo đến phùng-nginh ngông khêch nhà!

Lối trước đã đành là thế thì
Từ nay xin hãy tỉnh hồn ma.
QUÁCH-LÂM-QUANG
học sinh

Sấm - son
Non nước yêu kiều non nước ta,
Sấm son đây rõ một châu mà. (1)
Phau phau sóng bạc chen giông cái,
Hiếp bức gia giời lẫn nước phù.
Giả núi uốn quanh lượn lượn bờ,
Hồng thông men cát thì má sa.
Đương xem đả chí đương cười gĩ,
Đoái lại công chúng (2) lệ gió xa.

Ngâm cảnh Sấm son ruột chần phèo.
Non môn lễ cạn đã cheo leo.
Tang thương cuộc thế báo theo gió,
Vân tự bia xưa một đống rêu.
Ở nước ăn ở cơn sóng vỗ,
Vân người tên rí tiếng thông rêu.
Giả chông là núi: «khiên tâm» nhĩ?
Cảnh nào công hoá dẫn gông theo.
Phan-xi-nô Luoma
collège Vinh

(1) Chả thơ của Trần-thân-Tôn. (Thập nhị tiên-châu thơ nhất châu)
(2) Ông-chàng

TẠP LOẠI

CÁCH - MẠNG NƯỚC MỸ

Đạo ngôn
Muốn nghiên cứu lịch sử độc lập nước Mỹ, ta phải xét cái trạng huống của thực dân địa Mỹ-châu trước khi độc lập. Từ hồi Kha-luân-Bô khai tịch được Mỹ-châu thì nước Tây-ban-nha, nước Bồ-lào-nha sau đến nước Pháp, nước Anh đã nhau đi thực dân. Hồi ấy nước Tây-ban-nha chiếm cứ Nam-Mỹ và tây bộ Bắc-Mỹ, nước Pháp chiếm cứ Gia-nã-đại, nước Anh chiếm cứ 13 châu ở đông bộ Mỹ-châu. Những người di cư sang Mỹ-châu khi ấy phứt tạp lắm. Có một bọn thanh giáo đồ (puritains), vì giận bọn giáo đồ Co-dốc hoành hoành, nên lập riêng một tôn giáo mới, bị các thành phủ Âu châu không dung được, nào bị áp bức và thối nát, nên chạy sang Mỹ châu để cầu tìm người tôn giáo được tự do. Lại một bọn là những nhà chính trị cải cách, họ thấy cái hệ quân chủ chuyên chế trong thế kỷ 17, mới nghĩ để xướng nên cái tư tưởng tự do và xã hội, những chủ nghĩa ấy các nước quân chủ không thể dung, nào bị áp bức và thối nát họ phải chạy sang Mỹ châu để cầu phát triển cho tự do. Lại một bọn là vì áp bức về kinh tế, vì ảnh hưởng chiến tranh mà sinh hoạt không náo, cũng phải chạy sang Mỹ châu để cầu hoạt động về kinh tế cho dễ dàng.

Ba hạng người ấy, đều là vì cầu tự do mà chạy sang Mỹ châu cả, đành rằng mục đích tự do có khác nhau, nhưng họ có cam chịu được chánh phủ Anh áp bức đâu, bởi thế nên họ có ngày mà cầu độc lập, cũng không phải lạ. Ngoài ba hạng người ấy làm cho dân tộc Mỹ châu có một cái tinh thần riêng, ta lại nên biết rằng ở đó lại còn có hai thứ dân tộc khác tức là bọn Hồng-phiên và Hắc-nô Bọn Hồng-phiên là thổ dân Mỹ châu, đầu tiên họ bị người Âu châu sang xâm chiếm thì họ ra sức chống cự nhưng dần dần sau phải chịu thua. Còn bọn Hắc nô mua ở Phi châu thì một chiếc tàu ra lan bắt đầu chở đến Mỹ châu từ năm 1620. Năm 1700 thì bọn Hắc nô ở rải rác khắp miền nam, các nhà địa chủ dùng Hắc nô để khai thác đất đai rất là có lợi. Hai thứ người Hồng-phiên và Hắc nô họ sống với người Âu châu sang thực dân tự nhiên chia thành hai giai cấp khác nhau, người Âu châu tức là giai cấp chính trị, người Hồng-phiên và Hắc nô tức là giai cấp bị chính phục. Nhưng mấy thứ người khác nhau ấy, cũng nhau ở chung lâu ngày, nên đã gây thành một thứ dân tộc Mỹ châu, đó là cái tinh thần đặc biệt của dân tộc nước Mỹ đương hồi ấy vậy.

Tinh thần nước Mỹ trước cách mạng
Muốn xét dân Mỹ châu hồi ấy bị chánh phủ Anh ngược đãi thế nào, ta phải xét cái chánh sách của

Giả-trường xe cát
Rập toán lập bè thái-bình-dương;
Xe cát sơn chỉ chỉ giả trường.
Gan óc quân bao lãn sóng gió.
Lỡ bồi thời phũ cuộc tang thương.
Độc ngang trời đất anh hùng thế,
Thua được xưa nay thế sự thường.
Đông bình hỷ của Tinh-vệ đó,
Lạ là ai biết với ai thường.
Ph. Nh.

Anh đối với nước Mỹ thế nào. Chánh sách của Anh thế nào? tức là chánh sách thương nghiệp. Chánh sách ấy thì hành có ba điều rất cốt yếu:

Một là lấy Mỹ châu làm nơi có thể cung cấp những nguyên liệu chế tạo cho bản quốc. Nhưng đương thời nước Tây-ban-nha và nước Pháp đều có thực dân địa cũng cấp cho; nước Anh muốn khuếch trương công nghệ, cũng nhắm vào Mỹ quốc cũng cấp cho những nguyên liệu như: chè, tơ, ca-phê v. v. đồng thời lại để xướng những nghiệp dĩ sinh sản những đồ nhu dụng cho việc chế tạo. Hai là chế chỉ không cho thực dân địa chế những thực hóa cùng những chế tạo phàm, khiến phải nhờ Anh cung cấp cho, như thế thì chính phủ Anh có thể được những lợi ích hoàn toàn về chính trị và thương nghiệp. Ba là phòng chỉ những hóa vật của các nước chế vấp để tiếp tế cho nước Mỹ. Nhân thế chánh phủ Anh đặt điều lệ hàng hải rất nghiêm, khiến những tàu bè trước khi sang Mỹ phải ghé đờ Luân đôn, những hóa vật chế ở Anh phải đóng thuế rất nặng, vật giá tăng cao, không thể cạnh tranh lại với hàng hóa Anh được nữa.

Nước Anh đã muốn lĩnh đoạt hết cả quyền lợi kinh tế ở Mỹ châu nên số nhân-viên biên-sự cũng quân cảnh hộ vệ phải thêm lên nhiều, để tra xét những tàu bè ngoại quốc dặng bảo vệ quyền lợi cho thương nhân. Những khoản phí tổn về các việc ấy không phải là ít, song Anh bắt Mỹ chịu cả, thành ra cái tình hình phụ đảm kinh phí ấy rất là khốn khổ cho dân Mỹ. Lại phải vua Gióc-g'ơ (George) thứ hai và thứ ba, cứ muốn hàng đồ của Âu châu, chiến tranh lâu ngày phải mở quốc trái nhiều, vì nhân dân trong nước phản kháng nên bắt thực dân Mỹ phải chịu thuế khóa rất nặng, phạm nhà ở, cửa lớn cửa sổ, đều phải nộp thuế cả. Lại còn một thứ thuế dấu thuế (Stamp act) rất là nghiêm khắc (1763), phạm những tờ khế ước, tờ hợp đồng, cho đến sách, báo, giấy dùng của nhà ngân hàng, văn bằng của nhà học hiệu đều nhất luật phải đóng dấu tem. Thuế ấy nặng lắm, như một tờ văn bằng của nhà học hiệu mà phải nộp đến hai kim bằng. Những khoản thuế khóa đã hà khắc như vậy, nhân dân không thể chịu nổi. Những người thực dân ở Âu châu sang đây, như trên kia đã nói, đều là có cái chí cầu tự do, ngày nay bị chánh phủ Anh áp bức tàn khốc, kinh tế càng ngày càng khốn, công nghệ không thể mở mang, giáo dục không thể chính biện, trăm nghìn việc đều trái với hy vọng trước kia, như vậy tự nhiên họ phải cảm giác cái tình trạng khốn khổ mà gây nên cái mới phản kháng chánh phủ Anh

(Còn nữa) Ngô-Nhân biên

THẾ GIỚI THỜI BÀN

BA-LAP (1) PHÂN TRANH

Kỳ Hội-ngại hội Quốc-tế liên-minh lần thứ chín này, đã khai-mạc từ ngày 3 tháng chín. Bất đầu thì hội-ngại xét lại những công việc đã làm được trong năm đã qua. Đến ngày 6 thì hội-đồng (Conseil) họp để bàn đến việc Ba-lan và Lap-đào-uyên liên. Thế dù biết vấn-đề Ba-Lap phân tranh là một vấn-đề rất quan trọng trong khoảng chính-trị ngoại giao ngày nay vậy. Mà thực thế, việc phân tranh hai bên đã lấy làm khó xử, mà một bên Tổng-thống Ba-lan là Pilsudski, một bên Thủ-tướng Lap-đào-uyên là Voldemaris, hai bên lại đều gan sắc trí nhau, không ai chịu nhường ai mà điều-đinh, thành ra cái không khí bất hòa trong khoảng hai nước đối với nhau lại độc thêm lên. Cái tình trạng quốc-tế hai nước chẳng khác gì một cái thùng thuốc súng để dưới bó đuốc, tình hình nguy cấp chưa biết bùng lên lúc nào, nếu không giải quyết xong được thì thiệt là một điều rất nguy hiểm cho cuộc hòa-bình của thế-giới.

Ta hãy xét qua cái nguyên do phân-tranh thế nào. Đương hồi Đại chiến, nước Ba-lan và nước Lap-đào-uyên tuyên bố độc-lập. Đến điều-ước Vết-xây biên giới hai nước chưa hoạch định rõ ràng, chỉ có một đường rạch tạm để chờ sau định lại. Đường ấy gọi là phân tuyến Qui-dông (Curzon). Nước Ba-lan ở phía tây, nước Lap-đào-uyên ở phía đông đường ấy. Từ đó mới phân tranh của hai nước bắt đầu phát sinh.

1) Năm 1920, Ba-lan phản nản lại Quốc-tế liên minh rằng quân đội Lap-đào-uyên thường vượt quá phân tuyến Qui-dông, họ lại không chịu thừa nhận điều-ước Nga-Lap cho tỉnh Vin-na thuộc về nước Lap. Hội-đồng Quốc-tế liên-minh phải phái ngay một ủy-hội kiểm-sát để bắt hai nước phải lui binh cho xa giới tuyến.

2) Hai nước mới lui binh vào hồi tháng 10 năm 1920 thì một vấn đề nguyên-sự Ba-lan là Zeligowski dùng vũ lực chiếm lấy tỉnh Vin-na, và lập một chánh-phủ lâm-thời. Chánh-phủ Ba-lan không thừa nhận cái thế đoạn ấy, nhưng cũng cứ để binh-đội lưu-trú tại Vin-na. Lý do rằng hiện sự loạn trong nước hoan hỷ nên việc ấy nên không thể làm trái lòng dân được! Còn bên Lap-đào-uyên thì bất bình phần đó thế nào tưởng không cần phải nói.

3) Hội-đồng Quốc-tế liên-minh định rằng-phải mở một cuộc toàn-dân đầu phiếu không thành, Hội-đồng lại định cho hai nước trực tiếp thương lượng với nhau, cuộc thương lượng sẽ do đại-biên Bỉ-lợi thì chủ tịch; Đại-biên Bỉ-lợi thì đề nghị hai kế hoạch, đại ý là lập tỉnh Vin-na thành một địa khu tự trị, nhưng khi thì bên này từ chối, khi bên kia từ chối, thành cuộc thương nghị cũng không có kết quả gì.

4) Hội-đồng (Conseil) cùng Hội-ngại (Assemblée) Quốc-tế liên-minh lại lấy danh nghĩa toàn thể mà (1) Ba-lan (Pologne), Lap-đào-uyên (Lituanie) là hai nước ở đờ Nga, Đôn, Áo, trước thuộc về đế-Quốc Nga, nhà Đệ-Đại-chiến mới tuyên-bố độc-lập.

khuyến hai nước nên theo kế hoạch ấy nhưng cũng không tin như thế.

5) Năm 1923, cả hai nước đều kiện rằng ở khu vực trung-lập thường hay có nhiều loạn, Hội đồng định lập một phân tuyến tạm thời khác, nhưng cũng không ai chịu. Sau thì Hội-ngại (Conférence des Ambassadeurs) chiếu theo điều-ước Vết-xây hoạch-định biên giới cho hai nước, song hội nghị cái Vin-na về Ba-lan nên Lap-đào-uyên lại không chịu. Rồi từ đó, hai nước hết sức làm ngăn trở ra lệnh cấm chỉ nhân dân hai bên không được giao thiệp với nhau. Thường thường lấy những biên tượng rất quyết liệt như: thư tín bên này phải đến mấy tuần lễ mới sang được bên nọ; các nhà thương mại giao thiệp với nhau thì mỗi người bởi một nửa sống, ra giữa để gặp nhau; tuy trong hai nước đã mấy thế-kỷ nay sinh hoạt trong một tình cảnh thông khổ với nhau, vậy mà bây giờ đơng tuyệt hết cả những mối giao thông về bưu chính, điện tín, thiết lộ và thương mại. Hai bên bên nào cũng không muốn bỏ đất Vin-na, tình thế thực là khốn nạn. Hội quốc-tế liên minh vẫn hết sức điều-đinh và kết quả vẫn không thành gì.

6) Trong năm 1927, ở (Kovno) xảy ra một cuộc ám mưu toan hại chánh phủ Lap-đào-uyên, bị thất bại, nhưng Lap-đào-uyên nghi ngờ quân đội Ba-lan sẽ can thiệp nên quân đội Lap đã chuẩn bị sẵn sàng. Nhưng nước Nga cảnh cáo với Ba-lan rằng một nước nào mà phạm đến độc lập của Lap-đào-uyên thì sẽ gây nên tình thế nguy hiểm lắm. Ba-lan bên tuyên bố đợc Quốc-tế liên minh phúc đáp rồi mới động binh.

7) Đến tháng 12, hai nước lại đến kêu tại Quốc-tế liên-minh: Lap-đào-uyên kêu rằng học đường Ba-lan ở các miền có người Lap ở ra sức làm cho họ mất tình thân tộc của họ, Ba-lan thì lại yêu cầu làm thế nào liêu giải cái tình trạng diêm-chiến đi. Tranh biện lâu hai nước mới chịu nhận tuyên bố thủ tiêu tình hình chiến tranh, còn các vấn đề giao thiệp sẽ do trực tiếp thương lượng. Nhưng Thủ-tướng Lap-đào-uyên nói rằng vấn đề Vin-na vẫn tồn tại như trước.

9) Ngày 25 tháng 7 năm nay, Chính phủ Lap-đào-uyên lại gọi cho Quốc-tế liên minh một bản công điệp kêu nại về cuộc diêm-chiến của Ba-lan ở gần miền cương giới hai nước, nói rằng cuộc diêm-chiến ấy có có nguy hiểm cho Lap-đào-uyên, nếu không thôi thì sẽ bắt buộc Lap phải cũng cố quân bị để đề phòng miền ấy, và yêu cầu Quốc-tế liên minh phải ủy cho các cơ quan định trong các nghị-án của hội ngày 10 tháng 12 năm ngoái, để thương lượng cho tránh sự xung đột hai nước. Đồng thời ở biên giới lại xảy ra cuộc thăm sát mấy người lính Ba-lan.

Hiện nay vấn đề phân tranh của Ba-lan và Lap-đào-uyên đương như thế chứ chưa tìm được chút nào. Chẳng biết Hội đồng Quốc-tế liên minh có tìm được biện pháp gì để hòa thỏa hai bên được không. Nếu hai nước mà không chịu bình tình thương lượng, thì cái nạn chiến không bao giờ lữa, mà cuộc hòa bình của thế-giới còn phải sợ.

BÁN CỔ PHẦN

Hiện có người khai bán 5 cổ phần là 100\$00 các ngài đồng ai muốn mua xin viết thư cho Công-ty biết.
HUYNH-THÚC-KHANG
Công - ty

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

Ông cụ già này tuổi ngoài bảy mươi, ở cùng nhà chủ này trót 30 năm nay, cùng Quan này nữa là ba đời làm tôi - tớ. Hai đời trước thấy ông lo công việc lại có nghĩa nên đổi dãi ra cách người nhà; rồi đến đời quan này giờ cũng không có đâu gì trách ngại, song từ lúc quan vươn mới thêm học, bà dẫu mới rất dỗi cay nghiệt, đã cùng quan làm lác trong gia đình xảy ra xung đột. Nhưng quan tuy chức quyền lớn mà xử phạt rất to, lương bổng có thiếu, phải cậy đến ngân sách của bà nên "cả vú lấp miệng em" quan chịu một bề vàng dạ. Vì thế là một tay xương sườn, chẳng những tôi tớ phải chịu cái thù đoạn áp chế của bà mà chính bà Cụ của Quan cũng phải làm khi nuôi dưỡng. Từ ngày bà dẫu mới bước chân về đến nay đã gần 2 năm ông già kia cứ một bề thờ chủ. Thậm chí đến lúc vì đây tương đãi nâng thân thể có suy nhược, bà bảo rằng ông già kiếm củi tránh việc nên tham thuốc tuyệt nhiên không cho mà còn cháo cũng bị giảm. Nhiều khi thấy ông ta dỗi khát bò đến nhà hàng xóm mà xin cơm độ bụng.

Để già yếu ở cùng chủ hơn nửa đời người, vợ con nó có, nhà cửa cũng không, biết nương tựa vào đâu, vì đó mà cái chí quyết sinh phải nảy ra. Lúc ông chết vẫn một niềm trung nghĩa, ra nơi vật dãi hoang chôn đầu tự thiếu lấy, thậm chí lúc hàng xóm biết, gánh ông đem chôn bên, thân thể như con chuột lột, thế mà còn lăm lăm cầm đũa gõ gõ nói rằng quan thấy thuốc rằng ông ta vì bệnh nặng mà liều mình cho khỏi đau đớn, chứ không oan khuất nỗi gì. Ôi! ông đau, ông ốm thì ông nằm nhà bệnh lối nào? Ông đau thì ở nhà ai tham thuốc? Đã già mà chết cho khỏi cái vòng áp chế, ông thiệt chết vì chủ mà ông còn cứu chủ khỏi vòng hoàn nạn: ông thật là người quá trung nghĩa vậy.

THÀNH-HÓA (YÊN-BINH)
Lý trưởng những làm
Gần đây quan Huyện Yên-dĩnh có thông sứ cho dân rằng: « Nhà nông phố ngán Quí & Thanh-hóa cho vay ... » Tôi nhân được thiếu về việc cấy cấy, theo kiểu mẫu quan Huyện yết, kẻ khai gia sản, 1 bản chữ Hán và 4 bản Quốc ngữ Đai-lý giao việc ấy về huyện, bắt đốc đi quan huyện cũng phải dòi

bản chữ Hán cho kịp hầu quan còn 4 bản Quốc ngữ xin hoãn hôm sau. Khi tới Huyện, Quan liền phê cho vay 100\$ và bảo phải có 4 bản Quốc ngữ để nhà để cầm. Tôi lại tới ông lý trưởng thì ông ta nói « Lý sát thực phải có tiền, cứ 100\$ thì 33 giấy bít ». Tôi không chịu, thành đến huyện (vì quan huyện yết chỉ cho ba ngày) mà cũng không có giấy. Tôi đành liều vào huyện - trừ bản được gửi, Quan huyện có quy trách lý trưởng về sự yêu sách những nhiều.

TRUNG-KỲ HUẾ
Trong một số trước, Bản Báo đã thuật chuyện lối thời ở làng Triều-Thuỷ (Phù-Vang) hiện nay chưa yên bấy giờ tiếp thêm tin tức sau này:
Hôm 7 Septembre nhân lễ tế thần, dân trong làng chia ra 2 phe vì có 2 nhánh họ, xung đột nhau, không chịu nhường thân, giành ra đường nửa đường rồi bỏ lại bên đường. Tôi lại, 2 phe hỗn chiến, trống chiêng inh òi, các làng lân cận nghe tiếng trống đánh liên thanh, đều chia dân đến tiếp cứu. Huyện có phái thầy lại về đó xét duyệt con, nhưng khi thấy sự hung bạo làm vậy thầy không dám kinh hình, nên trước ghé lại làng Chứa (An-truyễn) bên cạnh, bắt hơn một trăm dân đi về ống. Thầy lại về xử không xong, sau lại quan Huyện đến cũng không thể phân xử, vì dân làng không phục.

Ông Thành hoàn làng Triều-thủy vắng mệnh Ngọc-hoàn giữ việc trị an trong một địa phương, sao dân ngu mà lại dám đánh nhau như thế mà thần cứ làm ngơ, không chịu phân xử. Lúc này là lúc thần làm việc đây, thần nên đập đồng lên mà phân xử, dũa nào cũng có không vắng mệnh thì thần làm Tử đi, xem nó có khiếp không nào? Nhưng nói cho vui thể thôi, chứ dân nó bỏ thần bên cạnh đường đã mấy lần nay, dũa tương đãi nâng, cái thân của thần thần ợ chưa xong còn làm gì được ai?
Đ. B.

Việc đó chưa qua thì lại một hôm tôi thấy dân làng Sét-thôn, ông Đai-lý năm, lí bảy kéo xuống nhà thầy Chánh lòng hậu kiện, hỏi ra mới rõ: dân làng Sét-thôn kiện lý trưởng phò thù xấu thuê. Nguyên bởi này từ xưa tới nay, dân tình hòa thuận, những sự phá thù, những nhiều như thế chưa có; từ ngày tên Nguyễn-lương-Ngọc này nhân chức, thì dân mới mang cái ách đó!

THƯA-THIỆN (PHÙ-VANG)
Dân làng xung đột
Trong một số trước, Bản Báo đã thuật chuyện lối thời ở làng Triều-Thuỷ (Phù-Vang) hiện nay chưa yên bấy giờ tiếp thêm tin tức sau này:

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

THÀNH-HÓA (YÊN-BINH)
Lý trưởng những làm
Gần đây quan Huyện Yên-dĩnh có thông sứ cho dân rằng: « Nhà nông phố ngán Quí & Thanh-hóa cho vay ... » Tôi nhân được thiếu về việc cấy cấy, theo kiểu mẫu quan Huyện yết, kẻ khai gia sản, 1 bản chữ Hán và 4 bản Quốc ngữ Đai-lý giao việc ấy về huyện, bắt đốc đi quan huyện cũng phải dòi

TRUNG-KỲ HUẾ
Trong một số trước, Bản Báo đã thuật chuyện lối thời ở làng Triều-Thuỷ (Phù-Vang) hiện nay chưa yên bấy giờ tiếp thêm tin tức sau này:

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

THÀNH-HÓA (YÊN-BINH)
Lý trưởng những làm
Gần đây quan Huyện Yên-dĩnh có thông sứ cho dân rằng: « Nhà nông phố ngán Quí & Thanh-hóa cho vay ... » Tôi nhân được thiếu về việc cấy cấy, theo kiểu mẫu quan Huyện yết, kẻ khai gia sản, 1 bản chữ Hán và 4 bản Quốc ngữ Đai-lý giao việc ấy về huyện, bắt đốc đi quan huyện cũng phải dòi

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

QUẢNG-BÌNH (BỐ TRẠCH)
Không tội mà bị giam
Ở làng Ly-hóa, huyện Bố-trạch có tên Phan-Thiệu nhà giàu lắm, không biết tên này có thù oán gì với người làng là Võ-duy-Tùng không, mà nó lên báo với quan rằng Võ-duy-Tùng mượn sách của cụ Phan đem về giảng cho học trò. Quan huyện cho nhà dịch đến vây nhà Võ-duy-Tùng mà xét thì không có gì cả, Võ-duy-Tùng kêu oan mãi mà quan huyện không xét, phải làm đơn kêu lên. Quan tỉnh dòi cha con Phan-Thiệu vào, chưa thấy khai báo gì cả, Bằng đầu thấy bắt Võ-duy-Tùng giam vào đờ lao! Việc đời đảo điên đến thế là cùng!

QUẢNG-NAM (DUY-XUYỀN)
Cả làng bị phạt
Mới đây kỳ giả có việc đến làng Mậu-hóa, trông thấy cả làng nhà nào cũng ăn áo la hét, nào xe rượng, nào gánh lúa, già trẻ lớn bé bắc nhau chạy hết. Gặp một cụ già, kỳ giả mới hỏi chuyện. Cụ già đứng lại, vừa thở vừa nói: « Tháng trước ông Từ giữ nhà văn thành có năm rươi lụt, bị thương chân bắt được, giải về tòa trị tội. Chẳng biết vì lẽ gì nhà nước kêu án phạt làng 122\$408. Hương chức và lý trưởng kêu ca mãi cũng không được, nhà nước lại giao cho huyện thu số tiền ấy. Quan huyện bắt làng cùm tại nhà, bảo rằng: « Nếu chúng bay không nộp phạt thì tày lên tịch cả làng ». Quan lại sức bắt 120 lên tráng đinh về nhà, bắt kỳ giấy vay quan, nếu không thì quan giam. Chúng tôi thấy vậy sợ hãi, phải đem nhau đi trốn đây. Tôi sợ nhớ lúc tôi cùm trại trẻ như thấy, trong làng tôi năm sáu là nấu rươi, muốn nấu mấy thì nấu, có ai bắt bỏ gì đâu! » Cụ già nói xong liền cúi đầu chạy kéo lánh bắt.

KHANH-HÒA (NHA-TRANG)
Lại cái nạn sục nhà
Nhà khách sạn Beau Rivage làm thêm máy giặt phòng; hôm 2 Septembre, 2 gian phòng tự nhiên bị đổ, một người cai và ba người thợ chạy không kịp nên bị nạn. Họ người thợ cứu khá khá chứ người cai thì bị thương nặng lắm, không biết rồi đây có sống được không?

BẮC-KY HANOI
Trọng của hơn người
Kỳ giả đi qua phố hàng Đạm, được mục kích một một tấn giá

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI (XÃ-HOẠI TIÊU-THUYẾT)

Tác giả: MARCELLE TIMAYES
Địch giả: HOÀ-TRUNG
86 30
CHƯƠNG MƯỜI BỐN (tiếp theo)
Tôi tưởng gác ra đường. Mụ Bà hét chạy theo đưa khăn chèo chống cho tôi, rồi tôi lái xe về. Trong lòng lo sợ, tôi đi đến đến nhìn miền Gi. Thấy tôi mang thêm thùng gạo, tôi đứng ở lề này. Thấy chiếc xe máy một người chở người chạy đến gần, tôi đứng ở lề này không nghe tiếng chuông người được. Bức lái xuống ngựa, quần áo đầm đìa, rừng rậm lập cập, nó một máy tôi một không có chút nào.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

TRUNG-KỲ HUẾ
Tự tử
Bao Tiếng-dân số 111 có đăng chuyện cụ già tự tử ở Huế, song chưa đủ sự thật, kỳ giả xin đăng thêm, mong rứa cái giá trong cho người nghĩa bộc vì chủ mà liều mình nay đã ngấm cười nơi chín suối.

ĐỘC GIÀ LUẬN ĐÀN

MỘT VẬT RẤT YẾU MÀ RẤT MẠNH
(Tiếp theo)

Ngày nay trên mặt các đại dương, như Thái-bình dương, Ấn-độ dương, Đại-tây dương, Đại-trung biển, không ngày nào không có vài chục chiếc tàu chạy cùc cùc như tên bay, như giun thối, chớ hàng hóa kể từng hàng trăm triệu, nghìn triệu tấn, khách quá giang kể từng vạn, từng nghìn người. Nhất là từ khi ông Ferdinand de Lesseps đào kênh Suez, và người Hoa-kỳ đào kênh Panama, là hai cái cửa khóa của hoàn-cầu hiện thời, thì năm châu như một chợ.

Nói tóm lại, thì xe lửa, tàu lửa và "nhà máy lửa" thật là có ích-lợi cho hạnh phúc của Nhân loại. Nhưng cũng vì ba thứ đó, mà Nhân loại đã nhiều phen mất hạnh-phúc. Vì xe lửa không những ích-lợi về đường kính-tế, mà thật có quan trọng cho việc quốc-phòng và quốc-tế. Ta có thể nói rằng một nước nghèo hay giàu, xe lửa thật quan-hệ một nước chiến hay hòa, xe lửa cũng không phải là vô can. Xem như người Nga lập xong đường xe lửa Tây-bá-lợi-A năm 1902, thì đến năm 1904, đã có sinh ra cuộc Nhật Nga chiến đấu. Hiện thời Nhật chiếm cứ Nam-tế, là muốn vô chấy đường xe lửa Sơn đông, để hành-dộng chúng ta.

Xem thế, thì cái hơi nước có công với quốc-tế, dân sinh mà cũng có hại cho cuộc Hòa bình của Nhân loại, vì nó khơi ra cái giá trị tham tàn: ngày nay nó chớ hành khách đi đò, đi tầu, kéo hàng-búa xuống-xuôi, lên ngược, ai biết đâu ngày mai nó lời binh-hầm, tương-bã, râu én, bàm ngãi, lời giữa cương trường, dương nam, trở vút, cắn xé ăn thịt, mọc bông uông màu lẫn nhau, rồi gọi thế là ái quốc, gọi thế là văn-minh, gọi thế là công-ly? Ấy chưa kể cái cảnh tượng kỳ có của, người có công, phân tranh như ăn cơm bữa.

Nhưng cũng nhờ hơi nước, mà Nhật bản đứng hàng các nước văn-minh, phát cường ngay nay, cũng nhờ hơi nước, mà làm đắm anh Tàu máy đắm, tay tạt Đại loan, tay bừa cướp Triều-Tiên; cũng nhờ hơi nước, mà họ dám đá ông Nga mấy đá, làm cho ông không thò tay vào Lữ-Thuận, không dám tung hoành ở đất Mãn-châu. Ai ngờ đầu chỉ trong vòng ba mươi năm giờ duy-tấn, mà bọn người lớn ở đầu cái đầu đầu mũi nơi chân giới, mặt bẻ, đến đớp cho hai anh không lỏ, như Tàu với Nga, mỗi anh một đớp thất-kinh. Nếu sau đó mà không các nước ghình nhau bỗ-tồn (lành-thò cho Tàu), thì ai có biết đầu con - nhái - ranh Nhật kia, lại không nuốt sống cả con bò-lão đại Tàu? Thận chí như ngày nay, mà họ còn nhè ngang hông anh Tàu, mà thẹn, thì biết ông Nhật ghê thối!

Nhưng ai biết đầu năm 1901 là năm kỷ-nguyên Duy-tấn của nước Nhật, mà năm 1928 lại không phải là năm kỷ-nguyên Duy-tấn của nước người Tàu? Nhật nhờ hơi nước mà trong khoản 2 năm đã thấy phát-cường, thì Trung-quốc sẽ cũng nhờ

hơi nước, mà trong khoản hai mươi năm, không thua gì Nhật. Bấy giờ chưa biết ai hơn ai. Kỳ giả không phải là nhà tiên-tri, không dám đoán phòng. Kỳ giả chỉ nghĩ chắc rằng: bấy giờ Trung-hoa dân-quốc đã a sưng lm Phác Kiến, lửa tàn Tịch gian rồi, hai sơn-hà đã gồm lại làm một, rồi họ sẽ vì mấy cái "quốc-tế" mà cộng lực, cộng trợ, đồng tâm, đồng đức, thế cùng nhau năm gái, năm mặt, tinh cuộc Duy-tấn. Ngày nay thì khoa-học, cách-tri đã sản-sàng, họ chỉ lợi dụng mà thôi. Họ mà đã biết lợi dụng hơi nước để làm cơ-quan phủ cường thì chắc là phải phủ cường. Trung-hoa phủ cường thì không phải là một nước phủ cường mà là một châu phủ cường. Điều kỳ ai lại lại gì mà không biết trước. Lúc bấy-giờ, trong thiên hạ các nước văn-minh đều thế quần, lực địch, chớ ai lên mặt với ai được, thì chắc Nhân-loại sẽ phải lựa một trong hai điều: một là cam tâm chịu tuyền-diệt vì con ma Cơ-khí-Vị-ngã; hai là quyết sinh-tồn vì chủ nghĩa Đại-dồng kiếm-ái, mà câu « Từ hải đại huynh đệ » của Đức Trọng-Ni sẽ là câu tiên-tri, mà sau này chắc có hiệu-nghiệm chẳng? Vì bốn bề đó, tức là bề Thái-bình dương, bề Ấn-độ dương, bề Đại-trung dương, bề Đại-tây dương, vậy.

Dân-tộc ta đầu yếu-nghèo cũng nên chạy mua ít đồng nang, rang cở ra, mà hình lương, dính chùc, cầu cho trên giới, dưới đất, giữa qui thần, xuôi khiên cho cái ngày bốn bề một nhà kia, mau tới, để cho anh-em, chị em ta được trong thấy niếu tiên, trước khi từ giã cõi đời tam này, mà về nơi thiên-cổ.

Nhưng trong khi ta còn đang mong-mõi cái ngày vinh-quang đó, ta thấy thiên-hạ dùng hơi nước để mở-mang nền kinh-tế cho nước nhà họ mà phen quần, ngó quanh trong hai nước đề mà loệt heo, loệt gà, giã danh cùng tể qui thần, rồi đánh chén, say sưa, đem nhau đi kiện, đi kiện cho đến tan cửa, nát nhà mới thôi; dùng hơi nước để luật gà, luật vịt, xem giò, bó quẻ, trừ ma, ếm quí, đầu năm chỉ cuối, những lo sợ bình vôi, ông táo, hóa ra con người khác nào con thỏ; dùng hơi nước để pha ếm trà đầu Liên-tử, cùng nhau giậm năm, giậm ba, gạt gù, gạt gừn, đờ đàng, đờ bính, ăn thua, chưỡi bời, nấm ốc, lời đầu làm cho con người bóa ra « con khỉ ».

Nói đến đây, kỳ giả xin dừng bút, kéo mang tiếng là nóisch-ký. Nhưng trước khi cất bút, xin anh em, chị em cho kết luận, kéo thế-gian lại trích rằng « bửu thủy vô chung ». Hơi nước là một vật rất yếu mà rất mạnh. Mạnh là vì nó có tinh đoàn-thể, có chất hoạt động, bành trường không như con bả, vút đầu, năm im đấy; văn-minh Âu-mỹ ngày nay, là văn-minh « hơi nước » vậy.
I. CH.

PHỤ-NỮ DIỆN-ĐÀN

PHỤ NỮ GIẢI-PHONG
(Tiếp theo)
C) Lấy sự ưng hộ nhân-quyền mà bản thì sự vận động giải-phóng cho phụ-nữ cũng là một điều cần cấp làm.
(Xem quạ cột thứ 6)

SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE
Capital : Shanghai Taels : 65.000 (1/2 verred)
francs français 2.000.000 (1/4 verred)
DIRECTION POUR L'INDOCHINE
25, Rue Guyonnet, Saigon. - Téléphone 871

LỜI RAO CÁN KIP

Chúng tôi xin tỏ cho ông hay rằng vì công việc của chúng tôi mở mang ra lớn và vì nhiều sự trở ngại trong cuộc giao-lưu nơi xa Đông-Pháp, nên chúng tôi phải dời ngày về tới.
Hiện thời đây, chúng tôi xin ra về cho người bán vốn ở khắp cõi Đông-Pháp, chỉ đến ngày cùng của xé Léo và các xứ Mội. Dựa bộ thứ nhất của tôi 1687 về gần đã kể rồi, nên chiều theo lời giao kèo thì chúng tôi phải về tới sau khi chắc rằng các số tiền góp đã góp đã trước ngày 14 tây mỗi tháng, kỳ hạn chờ chúng tôi phải về tới, số kỳ chờ đóng các người bán vốn có góp đã góp, được phân chác dự vào cuộc về số kỳ mà chúng tôi bảo lãnh về ngày 15 tây mỗi tháng.
Từ ngày 1er cho đến ngày 15 mỗi tháng, số tiền tin chúng có thể cho chúng tôi hay cho chúng tôi chắc rằng mỗi cái tiền lại mà chúng tôi giao cho số đó góp đã góp đã hay không.

Chúng tôi chúng có thể trả cho tiền lại đóng lập tiền góp trong mười năm ngày sau mỗi tháng, là vì phần nhĩa người bán vốn chúng góp phần một trong mười ngày đầu mỗi tháng cho rồi.
Đời vậy sau khi nộp đều về, cảnh chỉ này cho phòng kiểm soát của Chánh phủ và sau khi được phê ý cho, chúng tôi xin cho ông hay rằng.

Những người cần về của tiền hội phải trả số tiền góp theo như trước, nghĩa là kỳ hạn chốt là 12 giờ trưa ngày 14 tây mỗi tháng.
Song không về số theo ngày 15 tây nữa, sửa lại ngày 28 trong mỗi tháng để bù giờ chừa theo như trước vậy, số tại nhà hội Chánh phủ Đông-Pháp, ở đường Guyonnet, môn bài số 25, Saigon.

Như vậy thì kể từ 12 giờ trưa ngày 14 đến ngày 28, hội chúng thân số tiền nào nữa và không tăng lý có rặng ngày giờ đóng coi coi mỗi người bán vốn có góp tiền hay không và đóng lo mở cuộc về số theo các điều bảo lãnh chắc chắn của mỗi người cần về được.

Từ buổi đến nay các tin tức về cho hay bằng giấy thép, song xét vì công việc của chúng tôi một ngày một mở mang ra lớn nên làm cho cách thông tin ấy trở nên bất liên lạc nhiều khi số tiền tin hay gửi lộn.

Lúc mùa mưa, sự khi trời dốt dốt làm rất khó cho chúng tôi: có khi phải ngưng sự thông tin lại nhiều ngày mà thôi cho trong mỗi ngày đó nhằm ngày 14 tây nữa. Sau khi tính toán xong xuôi, chúng tôi mới nhất định sửa như vậy, chúng tôi chắc rằng sự định này làm cho vừa lòng mọi người và làm cho các ông bán vốn tin cậy hội chúng tôi, vì chúng tôi chỉ lo giữ toàn đều hại lợi của các ông mà thôi.

Sửa sửa lại này kể từ tháng 9 tây năm 1928, ấy vậy, từ đó về sau, thì cuộc về số về số ngày 28 tây mỗi tháng, khi 3 giờ chiều, trước mỗi người xem và có một viên hội đồng bàn có vồn làm chủ tọa. Về như ngày 28 nhằm ngày 14 thì đình lại ngày sau là 29 về số, cũng giờ đó và chờ đó.

VẠN QUỐC CHỮ SỨC HỘI

Chú ý! Chú ý!
安祥與永
VINH-HUNG-LƯƠNG
Annam n° 167 Rue Sarrant n° 167 - Vinh
Tống các tại HANOI
Chi điểm ở HONGKONG & HUI
Hiệu của người Việt-nam chuyên bán thuốc nam thuốc bắc, thuốc sống thuốc chết.

Bán buôn bán lẻ
Bản hiệu định mở mang việc buôn bán trong Trung kỳ; nếu muốn mở thêm mấy chi điểm ở HATINH - BADON - DONG-HOI - QUANG-TRI.
Vợ ngay nào đồng trí, muốn làm Quản lý hay Đại lý giúp cho bán hiệu thời xin mời tới bản hiệu để coi các điều lệ.
Ngày kinh doanh
Vinh-Hung-Tường
VINH

GOVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE
DIRECTION DES FINANCES
SOUS-DIRECTION DE L'ENREGISTREMENT DES DOMAINES ET DU TIMBRE
Service de la Curatelle

BUREAU D'HAIPHONG
Le Mercredi 10 Octobre 1928, à 9 heures du matin, dans les bureaux de la Curatelle à Haiphong, 32 B^e Amiral de Beaumont, il sera procédé par le Curateur aux Successions Vacantes à la

VENTE AUX ENCHÈRES PUBLIQUES

de la moitié indivise d'un vapeur "Commandant Henri Rivière" ex vapeur "Yung-Ning" dépendant de la succession vacante de M. A. LEZER, Courtier Maritime à Haiphong, décédé le 21 Juillet 1928.
Ce vapeur a été acheté conjointement et indivisivement avec M. DUBOST, Ingénieur à Haiphong, suivant acte s. s. p. en date du 7 Mai 1928, pour le prix payé comptant de 176.000 \$ 00.
Il est pourvu d'un acte de francisation provisoire N° 30, en date du 19 Janvier 1928, duquel il est extrait littéralement ce qui suit:

	Mètres-Cubes	Tonneaux
	7.844.282	2.595.15
DÉDUCTION	8.508.785	1.289.85
NET :	3.835.497	1.355.80

L'identité du vapeur est déterminée par les mesures ci-après :
Longueur de l'avant de l'étrave sous beaupré jusqu'à l'arrière de l'étambot, 95 mètres 10 centimètres Plus grande largeur extérieure

Hauteur du milieu du vapeur { sous le pont du tonnage 12 " 20 " sous le pont supérieur " " " " }

Il a été également constaté que le dit vapeur a deux ponts, qu'il a un vaigrage, qu'il a deux mâts, qu'il est en acier et qu'il a été construit à Barrow (Angleterre en 1894, ainsi qu'il appert des justifications produites.
La vente sera faite aux conditions suivantes :
1° Les enchères seront reçues sur la première offre, mais l'adjudication ne sera prononcée que si la première offre ou les enchères qui la suivront atteignent un chiffre suffisant.
2° La vente a lieu sans aucune garantie pour la qualité ni pour quelque cause que ce soit ;
3° L'acquéreur prendra possession de la moitié du vapeur dans l'état où elle se trouve actuellement sans pouvoir prétendre à aucune indemnité ou diminution du prix d'adjudication en raison des réparations qui seraient nécessaires ni pour tout autre cause.

4° Il entretiendra pour moitié et pour le temps restant à courir à compter du jour de la vente toutes les assurances que MM. LEZER et DUBOST auraient pu contracter.
5° Le prix sera payé comptant et la moitié du vapeur ne sera livrée qu'après libération.
6° Il sera perçu 5%, en sus du prix principal pour couvrir les frais de vente.

Il est précisé que le vapeur est grevé d'une inscription d'hypothèque maritime prise au bureau de la recette comptable des Douanes de Haiphong, le 14 Juin 1928 Vol. 11, N° 39 folio 56 à 60 pour une somme totale, sauf mémoire de 101.000\$00 et qu'en conséquence la portion du vapeur hypothéqué ne pourra être adjudgée à un étranger, par application des dispositions de l'art° 33 de la loi du 10 Juillet 1855.

En outre, le vapeur étant grevé d'obligations contractuelles de transport, la libre disposition de la part acquise sera retardée de trois mois environ.
Pour tous renseignements complémentaires, s'adresser au Curateur aux Biens et saons vacantes, 32, Bd Amiral de Beaumont, Haiphong.

Le Curateur aux Successions Vacantes,
A. PAOLETTI

Thước SIROP HAYN
Ngực nặng không thở được HEN GIÁ LÀ 1,50
PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

Thời-đại thế-kỷ 20 này, ai lại không thừa nhận là thời-đại dân quyền bành-trương. Nước Bồ-đào-nha đã đòi quàn-chủ làm dân-chủ, người Do-thái, người Á-nhĩ-lan cũng vận động thoát ly nước Anh, phải qui tộc nước Anh cũng không có quyền phủ quyết nữa, cũng các tiền dân tộc ở Trung-Lu cũng nổi dậy, kỳ đều là những trạng chứng dân-quyền bành-trương vậy. Người ta sinh ra là có quyền lợi giới phú sản cho, không ai xâm phạm đến được. Trại gái đã là loài người cả, sao dân ông lại được hưởng thụ dân-quyền mà dân bà không được? Sao các cơ quan trong một nước lại chỉ con trai được đặt chân vào chứ con gái không được? Những điều trong pháp điển, trong tập quán đều là vì dân ông mà đặt ra. Như dân ông chết vợ có thể lấy vợ khác, còn dân bà mà chết chồng thì phải thủ tiết một đời. Xem cái tình thái « nửa mặt » kỳ thì đủ biết cái cường quyền của trưng-phu to lớn bao nhiêu, còn dân bà chỉ là cái đồ thừa mà thôi vậy. Như thế thì chúng ta gì trong sự giáo dục của dân bà đều lấy các chủ nghĩa « phục tưng », « tự ty », « không dể kháng » để

HIÊU CON BƯỚM BƯỚM BƯỚM

ĐẠI-QUANG-DU-ỢC-PHONG 46 boulevard Tông-Độc-Phương, CHOLON — Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Sốt nóng 0\$10 rét 0\$15, 0\$10	Rượu Tề phong thấp 1\$50, 0\$80, 0\$20	Thước Ho bột hoàn 0\$10	Thước Cam tích 0\$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0\$25
Rượu bổ 2\$00, 1\$00, 0\$30	Thước Bỏ thận 2 hoàn 1\$00	Thước Giang mai 1\$50	Dầu như ý đại quang 0\$10	Huyết trung Bửu	Thước bỏ nhất trong hoàn chũ 2\$00 1\$20
Thước Đau mắt 0\$20	Thước Điện kính 2 hoàn 1\$00	Thước Lậu 0\$40	Nhan trừ muỗi 0\$20	Bò phê thánh dược	Thước ho rã thần hiệu 0\$80 và 0\$40

Gửi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt
Ở xa gửi thư đến mua nếu nhà giấy thiệp nơi đó gửi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gửi hàng người mua phải chịu

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chê PHẠM-DOAN-ĐIÊM ở Tourane mới l'ra ra

hỗn loạn đầu não họ, để nên cái tình « tự tôn » của họ xuống, khiến họ không thấy cái đặc quyền của dân ông làm nguy hiểm nữa. Ôi ! Đối đãi phụ-nữ như thế thì dân quyền ở đâu ? Tự do ở đâu ? Hiện nay nhiều người tự mệnh là « kiến nghĩa đồng vi », nào xướng « giải phóng », nào xướng « tự do », « bình đẳng », thế mà đối với bọn đàn bà đang ở cái địa vị « nước sâu », « lửa nóng », không những là không « kiến nghĩa đồng vi », mà lại dài ngoáy một cách rất hoành bạo. Ta nghe họ nói « nhân loại bình đẳng » « dân tộc tự do » mà thực là lạnh băng rừng minh. Người Pháp là ông Sang-ghê (René Changhai) nói rằng : « Chúng ta đã có tư tưởng, lý luận, thì ta nên làm sao cho cái hành vi của ta phù hợp với lý luận ».

Ta đã giải ném cái mặt nạ của những kẻ tự mệnh là ủng hộ nhân quyền, chẳng biết những kẻ trước mặt thì thon thót nữ-quyền, sau lưng thì khinh thị phụ-nữ, đọc đến thì sẽ nghĩ thế nào ? Kế quán từ phải lấy thứ đạo đãi người, « cái minh chứng minh thì chờ người cho người giải phóng dân ông đổi sang địa vị dân bà, thì họ có lấy cái sự thông minh làm cho họ mà phải cần giải phóng chăng ? Nói rằng : « giải phóng cho các dân tộc bị áp bức », thế thì chỉ giải phóng cho những dân tộc bị áp bức về nam tính, chứ các dân tộc bị áp bức về nữ tính không cần giải phóng hay sao ? Chúng ta đã ôm cái thủ đoạn, « chống kẻ mạnh phò kẻ yếu » để bảo dưỡng cho nhân quyền, cái biện pháp thiết đáng nhất là « muốn cây cho lớn thì trước phải sao cho gốc bền ». Cái biện pháp căn bản không phải là nhờ ở chỗ nói không mà được. Giữ như một mặt thì giải về « giải phóng » dân tộc bị áp bức, một mặt thì cái dân tộc này ở bên cạnh mình đương bị áp bức mà không để ý đến, như vậy thì không phải là kẻ bảo hộ nhân quyền mà chính là máu lặc của sự bảo hộ nhân quyền : như vậy thì dù khiến cho ta nghe thấy bốn chữ « bảo hộ nhân quyền » thì lấy làm đau đầu lạnh ruột ! Vậy ta muốn làm công việc bảo hộ nhân quyền cho chân chính thì phải theo cái cơ sở cho vững vàng mà bước lên.

Kết luận. — Xem ba lý do nói trên kia thì ta có thể quyết rằng : sự giải phóng phụ nữ thực có cái ý nghĩa chân thiết, thực là thích hợp với triều tư thế giới, thực là thực hành được sự tiến hóa của nhân loại, thực là chân chính ủng hộ nhân quyền vậy.

Chúng ta phải làm sao cho những kẻ đứng đầu để xống gió chống sóng mà vận động cho cái tình thân thiện, trầm trầm không lui, và phải có công phu từ chức và đoàn kết. Mà những công việc ấy tự phụ nữ phải ra làm lấy, vì cái thông khổ của mình thì chỉ mình là cảm giác thêm thiết mà thôi.

Đề-lan Nữ-sĩ biên dịch

VIỆC THÈ GIỚI

A-ĐÔNG

Tàu

Vũ trụ điện và báo Tây

Việc giải tán công hội ở Bắc kinh. — Theo lời một người làm sự công hội nói thì việc giải tán công hội đó là xuất tự lệnh của ông lý. Trước kia trước công hội được giải tán thì các công hội đều phải không tự. Điện-tích-Sơn phải dẹp cái tên 300.000 thì trước thì không thể được nữa. Việc ở Bắc kinh thì theo họ, thì công hội cũng và chính lý-thy là công hội, thì công hội chính trị phải giải tán.

Chàng trai Hoàng, chủ tịch Tổng công hội người được ủy quyền để đến để làm công hội, chính của họ thì trước đã không đến rồi vậy lấy của họ.

(Theo S. R.)

Tình hình rúc rịch.

— Vì tình hình phân liệt trong khoảng các lãnh tụ Quốc dân đảng có những tư sau này : Một Quốc dân đảng viên yêu cầu phải thanh đảng để khai trừ những phần tử tinh nghi còn có quan hệ với đảng cộng sản Trung-hoa hay Ngoại-quốc.

Tướng-giới-Thạch biến đương bị rúc rịch, nhưng ý kiến của Tướng đều bị hoãn nghị cả. Phái Quốc-tây đầu như nhất định phải kháng Tướng. Lãnh tụ phải lấy nghe đầu như đã mặt nước với phái ôn hòa để công nhau yêu cầu thanh đảng.

Có tin rằng Trần-minh-Khu, nguyên tư lệnh trong lập đoàn thứ tư, nay là ủy viên của Ủy-tể-Thảm, đương mưu công với các ban cũ trong lập đoàn thứ tư để đánh phái Quốc-tây.

Còn Diêm-tích-Sơn định đi dự Hội-nghị toàn thể Nam-kinh, sao đi đến nửa đường lại cáo bệnh trở về Sơn-lý ? Quân đội Bạch-sùng-Hy thỉnh lnh kéo về Hải-khẩu, nhưng miền Trục-lý, và Bắc kinh cho quân Phòng-ngọc-Tướng, như thế là ý nghĩa gì ?

(Theo S. R.)

(Tin ngày 8 tháng 9)

Trung hoa với Ngoại quốc. — Chính phủ Quốc dân yêu cầu thủ tiêu trị ngoại pháp quyền, nước Anh và nước Mỹ đương do dự, nhưng xem chừng cũng sẽ chịu đem thảo luận vấn đề ấy.

(Tin ngày 7 tháng 9)

Chiến tranh ở miền Bắc.

— Tại Bình-nguyên-trấn phía đông đường Kinh-phụng vẫn còn đánh nhau, Chính phủ Nhật đã điện cho Trương-học-Lương nói rằng nếu thua mà quân Trục-lý và Sơn đồng chạy vào Mãn-châu thì quân quốc Nhật sẽ lợi khi giới của họ.

(Arip)

NHẬT

(Tin ngày 8 tháng 9)

Nhật với Trung. — Chính phủ Nhật không thừa nhận đề nghị của Trung-hoa về việc lập ngạch quan thuế theo nhiều hạng, họ chủ trương lập một ngạch theo ngạch thường làm tiêu chuẩn.

Trong đảng Dân chính. — Trong cuộc hội nghị vừa rồi của đảng Dân chính có hai người đảng viên trọng yếu tuyên bố rằng sẽ từ chức ở trong đảng một đoàn thể mới, Ủy-hội chấp hành đã định trực xuất hai người ấy.

(Arip)

(Tin ngày 10 tháng 9)

Mãn châu và Nam kinh. — Chính phủ Phùng-thiến đánh thính rằng về vấn đề Mãn-châu chưa có giải quyết nhất định như các tin đưa; song là, nếu việc Đông-tam-tiền theo về Chính phủ Quốc dân là một điều không tránh được thì Nhật-bản cũng phải đổi thái độ để cho hợp với khuyến hướng phổ thông.

Nhưng người ta lại còn sợ rằng nếu các cơ quan ngoại giao mà phải dời từ Phùng-thiến xuống Nam-kinh thì sẽ có ảnh hưởng xấu đến lợi ích Nhật-bản ở Mãn-châu và Mông-cổ.

(Arip)

AU-CHÂU

PHÁP

(Tin ngày 10 tháng 9)

Kỷ niệm trận sông Marne. — Ông Painlevé, Bộ-trưởng Binh-vụ, chủ tịch của ủy hội đặt mới các cựu chiến-sĩ ở Meaux, trong dịp kỷ niệm trận sông Marne, đã tuyên bố rằng cuộc kỷ niệm ấy không có tịch cách để quốc chiến tranh, cũng không phải là thí dụ, hay kỷ niệm cuộc thắng trận tại các dân tộc bị áp bức mà hóa bình, tự do và « chính nghĩa ».

Các đảng nhân công sản từ chức một cuộc biểu tình ở St. Denis, vì có lệnh cấm trước nên họ bị giải tán, có 600 người bị bắt, nhưng phần nhiều thả cả. Lại có một cuộc biểu tình khác ở vườn bác học, bọn biểu tình hô lên « bắt trừ chiến tranh », có súng vào vườn ấy, nhưng cảnh sát đàn áp bắt được 28 người.

THUY-ĐIÊM

(Tin ngày 10 tháng 9)

Ba-Lop phản tranh. — Ông Volde-marre, Thủ tướng Ba-lop, đương đã tuyên bố công báo giới rằng cuộc thương lượng với Ba-lap đến ngày 3 tháng 10 sẽ tiếp tục.

AN-BA-NI

(Tin ngày 10 tháng 9)

Khai-các mới. — Hội-các mới do ông Kotto là chủ tịch đã thành lập Thủ tướng (ngày 10) Hội-các sẽ ra mắt Nghị-viện.

(Arip)

Quốc tế liên minh

(Tin ngày 7, 8, 9, 10)

Tại Hội Quốc tế liên-minh vừa tiếp tục thảo luận về công việc của hội đã làm

trong năm đã qua. Theo như tin đăng ký trước, cả thấy đến hơn 20 người lên diễn đàn mà cũng không thấy báo cáo về gì đặc biệt, vì phải biết rằng những diễn đàn đó là những diễn đàn cũ rồi. Đại khái ai cũng tán dương sự nghiệp hòa bình của hội và khen ngợi Minh-ước Phi-chiến Kellogg.

Ngày 8 Hội-nghị (Assemblée) và Hội-đồng (Conseil) đã cử một viện phán quan tại Quốc-tế Pháp đình Hải-nha để thay ông John Bassett Moore. Ông Charles Huques được cử.

Ngày 10, Đại-hội Trung-hoa yêu cầu cho nước mình lại được tái cử và chân hội viên không thường thuộc ở Hội-đồng, nhưng kết quả cuối cùng quyết bị một không được đa số tán thành.

(Arip)

NHỮNG SÁCH BÁN TẠI BÀN-QUÁN :

Hỏa-xa chỉ-nam	0,530
Kinh-tế-học tiểu-sử	0,25
Việt-nam dã-thặng	0,10
Thế-giới cường-quốc chánh-thể	0,25
Nam-quốc-dân ta-tri	0,10
Nữ-quốc-dân ta-tri	0,10
Xã-hội luận	0,25
Dân-quyền	0,16
Sách thuốc gia dụng	0,35
Quản-lý dân-trị chủ-nghĩa	0,10
Văn-minh Âu-Mỹ	0,12

Các ngài muốn mua sách gì, xin ý giá trên đó gửi tiền trước, và thêm tiền cước, mỗi quyển 0\$13. Ai mua nhiều thì thêm mỗi quyển 3 xu cước nữa.

Gửi tiền về trước như thế, thì đỡ phí tiền contre remboursement. Tiếng-Dân

CHIÊU-ANH THU'-QUÁN

LIBRAIRIE PAPETERIE
Place du marché — MYTHO (Cochinchine)

Chuyên tuyển chọn những sách có giá trị xuất bản trong tam kỳ.
Bản in và bản vẽ những sách của các thư xã Hanoi - Huế - Saigon xuất bản. —
Bản in để các ông ở học đường : giấy - vở - bút - mực tranh quốc sử v. v.
Kính mời ông bà xa gần chiếu cố. —

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BẢO-CHÊ

THANH-HOA ANNAM

Là Hiệu Bảo-chê thuốc tây của ông Phan-vân-Giáo, nguyên bảo chế ngạch y-tế, độc-lực từ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trừ danh bên Pháp chế ra chuyên lẫn nào cũng có thuốc mới gửi đến.

Bản giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách báo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mới kịp hay mới không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bđ Tổng-độc-Phượng (CHOLON)

Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, Ang Thượng-hải như là : lenh, xuyến, trừu, cầm-nung, cầm-châu v. v... Hàng thiết tốt, thiết bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không sợ sứt phai trở. Bán lẻ đủ các thứ hàng bomboy, hàng Nhật-bản v. v... Khăn dọi óan rút và thêm nhiều kiểu, nhiều màu thiết đẹp.

Trở bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teisture Ideale" danh tiếng ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bản hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits melanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0\$75 tại bản hiệu, mua sỉ có huê-hồng.

Bản hiệu buôn bán đủ mọi chuyện năm công các lĩnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thư thương-nghị

TÂN-LỢI
138-140, Bđ Tổng-độc-Phượng Cholon



PHARMACIE NORMALE
L. BARREAU
119-121, Rue Caillet - SAIGON
Produits chimiques, Droguerie, Lunetterie
Photographie-Touristiques pour Plantes
Dépense de soins en
"Medication hypertensionnelle de V. RUBY"
Service spécial d'expéditions dans l'Indochine

BẮC-NINH

BỆNH QUI DA CÓ THUỐC TIỀN

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay DƯƠNG MẠI thì đừng lo lắng, vì có một nơi rất tốt mà không biết, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu NGANG-VÂN-LÝ số nhà 47 phố Ninh An, tỉnh Bắc-ninh, một thứ thuốc rất tốt, rất rẻ, rất dễ uống, mà đường sinh dục vẫn ở như thường, mà người không có một giọt thì nên uống ngay, nếu đã uống được như thường, đi lại như thường, uống tiếp nhiều là khỏi, hai thứ thuốc này hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai thứ này hay có một, thời thế hiện không gian nơi khác. Thuốc lấy 1 p. 00, đường mail 1 p. bản hiệu giữ cách lĩnh hóa giao ngân. Bản hiệu lại có thể thuốc đau mắt giá, có nhiều đồ, hay mới để mà dùng thay này chỉ mới hôm là khỏi hẳn, thứ thuốc này ở trên có bằng bạn người khác rồi, giá 0 p. 25 một lọ, 3 thứ thuốc này gửi bán tại M. Lê-nân-Thúc số nhà 200 Rue Espagne Saigon, Phố Hà số nhà 47 Rue des Médicaments (phố hàng bát) Hanoi, Hoàng hải thế Diên 99 Bđ Bonnal ở Hanoi có thể nghiệm thì mới biết rằng thần hiệu thế nào ? ?

TIN MỚI HANOI !!!

Các quý khách xa cũng như gần, lạ cũng như quen, chiếu được như ý, giá bán phải chăng.

Ngài nào muốn có giấy tây đương như kiểu Ba-La, giấy hạ để kẹp làm thời ; ngài nào muốn buôn giấy mà được nhiều lời xin hỏi hiệu.

AN-THÀNH. — 87 rue de la Sole HANOI

Là hiệu giấy mới mở đã nổi danh ở Bắc-kỳ.

Bản hiệu bán cả giấy Annam, Pháp huê, thuốc lá, mũ bươm. Có catalogue biểu các ngài ở xa. Thư và mandat xin gửi :

M. NGUYỄN-QUÝ-TRUNG

Thuốc lao có ảnh Thương

Các ngài đã hút Thuốc lao Hoàn-h - phát nên biết cho rằng : các ngài mua thuốc ở đâu mà được ảnh Thương thì cứ đến chỗ mình vẫn mua mà lĩnh 1 bánh (thuốc Thương). Xin đừng gửi về bản hiệu thêm mất thời giờ ; vì bản hiệu gửi thuốc đi các nơi đều đã chờ thuốc Thương cả.

Tiệm chính
LÝ-SENG-BAO
42 Phố hàng-Bò
HANOI

PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN

福安商館

CỔ PHẦN HỮU HẠN VÔ DANH CÔNG-TY
Số vốn 42.100\$00

Hội chúng tôi thành lập đã trôi một năm, tổng cuộc phân làm 3 số :

Quinhon { chuyên hiện thổ hóa, thập hóa xuất cảng, nhập cảng.
Pleiku { chuyên hiện Đông, Tây thập hóa và mua thổ hóa.
Goboi { chuyên làm ngừ nước mắm cũng có bán đồ thập hóa và mua thổ hóa.

Tại Qui-nhon có mở Garage để chữa và đóng xe, lại có bán đủ những đồ phụ tùng về xe hơi.

Mới đây có lãnh sự thời Quinhon Kontum.

Chúng tôi mới bắt đầu bước lên đường kinh-tế ở An giữ mực, buôn bán phải chăng, xin anh em đồng bang để lòng chiếu cố cho cảm ơn.

TRỊ SỰ BAN kinh cáo

Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại - được phòng Langsa ở Saigon vậy.

Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri có bán thuốc trị về bệnh TIỂU-LA đã nổi danh, thuốc này uống khi chích, ít lên bao, ít kín đáo.

Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri có bán thuốc trị về bệnh GIỀ-COC, CHUM-HAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.

Nhà thuốc Nguyễn-vân-Tri là ngôi hàng Đông ban ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và buôn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong số ta

Xin con Hồng châu Lạc, nhớ đến Giông Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BẢO-CHÊ-SU
MYTHO
Téléphone N°22 (Cochinchine) Adresse télégraphique PHARMAT.1

Ảnh mới tinh hạ giá.

Thư ảnh trắng men ngũ sắc là một thứ ảnh mới. Vậy HƯƠNG KÝ chủ nhân muốn tinh hạ giá để chiêu khách. Có thư chỉ năm hào bạc mà kiểu trông giắt nhả giắt đẹp, đáng giá năm mươi đồng.